

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**V/v giải trình các nội dung liên quan đến Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025**

**Kính gửi:** - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- Căn cứ thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 về việc: “Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán”  
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2024; 2025 sau kiểm toán của Công ty cổ phần cơ khí lắp máy Lilama;

Công ty cổ phần cơ khí lắp máy Lilama xin giải trình một số nội dung liên quan đến Báo cáo tài chính cụ thể như sau:

**1. Giải trình chênh lệch 10% kết quả SXKD 02 thời kỳ:**

*Đơn vị tính: đồng*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024 (đồng)	Năm 2025 (đồng)	So sánh (%)
1	Doanh thu bán hàng	67.939.382.540	48.361.682.955	28,82%
2	Doanh thu tài chính	73.337.149	28.475.394	61,17%
3	Thu nhập khác	200.000.000	27.090.909	86,45%
4	Giá vốn hàng bán	64.249.948.653	44.798.008.007	30,28%
5	Chi phí tài chính	0	0	-
6	Chi phí quản lý	4.492.023.051	4.204.355.825	6,40%
7	Chi phí khác	952.187.857	413.092.084	56,62%
8	Lợi nhuận trước thuế	(1.481.439.872)	(998.206.658)	32,62%
9	Thuế TNDN	11.307.600	-	-
10	Lợi nhuận sau thuế	(1.492.747.472)	(998.206.658)	33,13%

Năm 2025 các chỉ số sản xuất kinh doanh đều giảm so với năm 2024, chỉ số doanh thu bán hàng năm 2025 giảm 28,82%; doanh thu tài chính giảm



61,17%, Giá vốn hàng bán giảm 30,28%, chi phí QLDN giảm 6,40% dẫn đến chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế giảm 33,13% ;

**2. Giải trình chênh lệch 10% kết quả SXKD trước và sau kiểm toán:**

- Không có.

**3. Giải trình về việc ý kiến của Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính năm 2025:**

**3.1 Nội dung 1:**

*Đến thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán này, chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ các biên bản đối chiếu, xác nhận công nợ tại ngày 31/12/2025 của các khoản công nợ nói trên. Do đó, chúng tôi không thể đánh giá được tính chính xác của số dư các khoản mục nêu trên trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025, cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đến các chỉ tiêu có liên quan (nếu có) trên Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.*

**Giải trình:**

Đây là khoản công nợ phải thu phát sinh trên 3 năm, công ty đã tiến hành lập đối chiếu công nợ gửi khách hàng và tại thời điểm lập báo cáo tài chính khách hàng không gửi lại đối chiếu cho Công ty. Do vậy chưa có cơ sở để điều chỉnh chính xác của khoản mục này.

**3.1 Nội dung 2:**

*Công ty đang theo dõi các khoản công nợ phải thu ngắn hạn khách hàng, trả trước cho người bán ngắn hạn và phải thu ngắn hạn khác đã quá hạn thanh toán với tổng dư nợ gốc tại thời điểm 01/01/2025 và 31/12/2025 lần lượt là 29,8 tỷ VND và 46,91 tỷ VND, giá trị đã trích lập dự phòng tương ứng tại thời điểm 01/01/2025 và 31/12/2025 lần lượt là 1,03 tỷ VND và 5,08 tỷ VND. Tuy nhiên, chúng tôi không thể thu thập được các đánh giá về khả năng thu hồi và cơ sở trích lập dự phòng của Công ty đối với các khoản phải thu này tại ngày 01/01/2025 và 31/12/2025. Do đó, chúng tôi không xác định được liệu có cần phải điều chỉnh chỉ tiêu "Dự phòng phải thu khó đòi" tại thời điểm 01/01/2025 và 31/12/2025 và các chỉ tiêu có liên quan trên Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty hay không.*

**Giải trình:**

Đây là khoản công nợ phải thu phát sinh trên 3 năm và hai bên đang thực hiện thanh quyết toán hợp đồng, công ty đã thực hiện gửi xác nhận cho khách hàng tuy nhiên chưa được phản hồi dẫn đến khoản nợ phải thu chưa đánh giá được khả năng thu hồi các khoản thu này, do đó Công ty chưa có đủ căn cứ để thực hiện điều chỉnh.

**3.1 Nội dung 3:**

*Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán cần thiết, tuy nhiên không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp để khẳng định được tính hiện hữu và phù hợp của khoản mục "Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang" (Thuyết minh số 09) tại thời điểm 31/12/2025 với tổng số tiền là 68,201 tỷ VND (tại ngày 01/01/2025 là 68,61 tỷ VND). Do đó, chúng tôi không thể đánh giá được tính hợp lý của khoản mục này cũng như ảnh hưởng của vấn*





đề này đến các khoản mục khác trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của Công ty.

**Giải trình:**

Đây là giá trị khối lượng dở dang của các công trình công ty thi công, trong đó có một số công trình đã hoàn tất công tác thi công và đang thực hiện công tác thanh quyết toán công trình, dẫn đến việc công ty chưa có đủ cơ sở để thực hiện điều chỉnh (nếu có) để đảm bảo số dư chi phí sản xuất kinh doanh dở dang được phản ánh đầy đủ, phù hợp. Dẫn tới số dư cuối kỳ chưa có cơ sở để xác định điều chỉnh.

**3.1 Nội dung 4:**

Tại Thuyết minh số 07 - Phải thu ngắn hạn khác, Công ty đang trình bày lũy kế Chi phí lãi vay từ năm 2023 đến hết năm 2025 của khoản vay ngắn hạn đối với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ninh Bình, tại ngày 31/12/2025 với số tiền là 31,56 tỷ VND (tại 01/01/2025 là 21,31 tỷ VND) mà chưa ghi nhận vào Kết quả kinh doanh các năm tương ứng. Điều này làm cho một số chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả kinh doanh phản ánh chưa phù hợp như sau:

**Giải trình:**

Tại thời điểm lập báo cáo tài chính, Kiểm toán đã gửi mẫu đối chiếu số liệu nhưng BIDV không gửi lại đối chiếu. Phiếu đối chiếu tài khoản giữa công ty và ngân hàng xác nhận số dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2025 là: 80,744 tỷ đồng và chi phí lãi vay thời điểm 31/12/2025 là 31,56 tỷ đồng chỉ là giá trị ước tính được công ty ghi nhận trên cơ sở số nợ gốc còn phải trả cho Ngân hàng BIDV chi nhánh Ninh Bình. Do đó, chi phí lãi vay cuối kỳ chưa có cơ sở để xác định điều chỉnh và ghi nhận xác định kết quả SXKD trong kỳ.

**3.1 Nội dung 5:**

Theo thông báo của Bảo hiểm xã hội, Công ty có nghĩa vụ phải trả lãi phạt chậm nộp Bảo hiểm xã hội tại thời điểm 31/12/2025 là 8,03 tỷ VND (tại 01/01/2025 là 7,07 tỷ VND), trong đó lãi phạt chậm nộp phát sinh trong năm 2025 là 0,96 tỷ VND (năm 2024 là 1,13 tỷ VND). Số tiền phạt chậm nộp này chưa được Công ty ghi nhận trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2025, điều này ảnh hưởng đến một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính như sau:

- Trên Bảng cân đối kế toán tại 31/12/2025, chỉ tiêu "Phải trả ngắn hạn khác" (Mã số 319) đang được phản ánh thấp hơn và chỉ tiêu "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" (Mã số 421) đang được phản ánh cao hơn với cùng số tiền là 8,03 tỷ VND (tại 01/01/2025 là 7,07 tỷ VND).

- Chỉ tiêu "Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp" (Mã số 60) trên Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 đang phản ánh cao hơn số tiền là 0,96 tỷ VND (năm 2024 là 1,13 tỷ VND).

**Giải trình:**

Số tiền phạt chậm nộp của cơ quan BHXH tỉnh Ninh Bình chỉ là số liệu ước tính theo thông báo của cơ quan bảo hiểm và đang được các bên rà soát,



đối chiếu. Do vậy chưa có cơ sở để xác định điều chỉnh và ghi nhận xác định kết quả SXKD trong kỳ.

**4. Thông tin này** đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 13/04/2026 tại đường dẫn <http://lilamaemc.com.vn>

Công ty xin giải trình đề Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và cổ đông được biết.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA**



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Hoàng Chế Bình*

